

Bản án số: 170/2025/HC-PT
Ngày 25 tháng 02 năm 2025
“V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai về bồi thường,
hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các thẩm phán: Ông Ngô Mạnh Cường

Ông Vương Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Nội - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 1093/2024/TLPT-HC ngày 20 tháng 11 năm 2024 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 325/2024/HC-ST ngày 29/7/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 121/2025/QĐPT-HC ngày 03 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1957 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 169 ấp Khánh Nghĩa, xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ liên hệ: Số 124/1 Đường số 14, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày 01/7/2023 công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Trọng Diệm, thành phố Thủ Đức):

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 – Có mặt;

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1988 – Vắng mặt;

- Bà Nguyễn Thúy A, sinh năm 1996 – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Số 124/1 Đường số 14, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: 168 Trương Văn Bang, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Hoàng T¹, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức – Có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức:

- Ông Ngô Văn V, Phó Trưởng Phòng tiếp dân Ban Bồi thường, Giải phóng mặt bằng thành phố Thủ Đức – Có mặt;

- Ông Hồ Văn P, Phó Trưởng Ban Bồi thường, Giải phóng mặt bằng thành phố Thủ Đức – Vắng mặt;

3. *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Nguyễn Thị C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/7/2023, bổ sung ngày 06/02/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện bà Nguyễn Thị C và người đại diện hợp pháp của bà trình bày:

Ngày 31/3/2023, bà nhận được Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức (*Viết tắt là Quyết định số 200*) kèm theo Bảng chiết tính số 247/BCT-HĐBT ngày 10/01/2023 bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho bà số tiền 17.287.321 đồng do thu hồi của bà 53,1 m² đất tại Tổ 16, Khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức để thực hiện dự án xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định số 200 không nhân hệ số K (không bồi thường theo giá thị trường) và không bố trí tái định cư là thiệt hại cho quyền lợi của bà.

Bà Nguyễn Thị C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 200 và buộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức bố trí nền đất tái định cư cho bà.

Tại Văn bản số 3195/UBND-BBT ngày 18/4/2024 của người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trình bày:

Thực hiện Quyết định số 154/QĐ-TTg ngày 10/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án xây dựng Trường Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 3453/QĐ-UB ngày 20/8/2003 về thu hồi đất để thực hiện dự án, bà Nguyễn Thị

C có nhà đất bị thu hồi. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức ban hành Quyết định số 4652/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 về chi trả bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp giải toả trắng của bà C. Bà C khởi kiện và tại Bản án hành chính phúc thẩm số 676/2020/HC-PT ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định bác khởi kiện của bà Nguyễn Thị C yêu cầu hủy Quyết định số 4652/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.

Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 về chi trả bổ sung tiền bồi thường, hỗ trợ (chi trả lãi suất theo chủ trương tại Văn bản số 2618/UBND-ĐTMT ngày 25/4/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh). Để có cơ sở tính toán cụ thể, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức ban hành Quyết định số 7964/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 về sửa đổi, bổ sung Phương án số 37/PABT-UBND-TCKH ngày 30/5/2006 của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố Thủ Đức.

Quyết định số 200 đã chi trả bổ sung tiền lãi Ngân hàng và hỗ trợ bổ sung theo Luật quản lý thuế cho bà C là đúng pháp luật. Đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của bà C.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 325/2024/HC-ST ngày 29/7/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 158, Điều 193, khoản 1 Điều 206, khoản 1 Điều 213 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 66, điểm a khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Bác đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị C về yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung trong Dự án xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tại phường Linh Trung và phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức;

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức bố trí đất nền tái định cư cho bà Nguyễn Thị C.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/7/2024, người khởi kiện bà Nguyễn Thị C có đơn kháng cáo yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Ông Nguyễn Văn T giữ nguyên kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị C. Lý do: Bà Nguyễn Thị C đã cư trú trên đất từ năm 2001 nhưng Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức cho rằng bà C cư trú năm 2006 là không đúng; Ủy ban nhân dân có ý thu hồi đất sớm để bồi thường thấp, vì cho đến nay đất vẫn chưa được thu hồi trên thực địa; Phương án bồi thường số 36 đã lỗi thời, lại không áp dụng hệ số K; Bà C bị giải tỏa trắng nhưng không bố trí nền đất tái định cư cho bà C là không đúng.

Bà Nguyễn Thị C thống nhất lời trình bày của ông Nguyễn Văn T và trình bày thêm là Giấy đóng tiền phạt đã ghi không đúng ngày. Nhiều người lân cận với bà C đều mua đất của ông T² và bị giải tỏa nhưng tất cả đều được bồi thường đầy đủ, chỉ có bà C với bà T³ không được bồi thường là không công bằng.

Ông Ngô Văn V không đồng ý kháng cáo của bà Nguyễn Thị C. Các chế độ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của bà Nguyễn Thị C đã được giải quyết tại Quyết định số 4652/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Bản án hành chính phúc thẩm số 676/2020/HC-PT ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, còn Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức chỉ là hỗ trợ bổ sung phần lãi suất theo chủ trương tại Văn bản số 2618/UBND-ĐTMT ngày 25/4/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị bác kháng cáo của bà Nguyễn Thị C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính; Đơn kháng cáo hợp lệ. Về nội dung đề nghị bác kháng cáo của người khởi kiện và bác kháng cáo của người bị kiện, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị C đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Phiên tòa được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức có yêu cầu xét xử vắng mặt và có mặt người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp. Theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính thì việc xét xử phúc thẩm vẫn được tiến hành.

[2] Ngày 28/7/2023, bà Nguyễn Thị C khởi kiện đối với quyết định hành chính ban hành ngày 10/01/2023 trong thời hạn chưa quá 01 năm, kể từ ngày nhận được quyết định bị khởi kiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định thẩm quyền giải quyết, thời hiệu khởi kiện là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 và Điều 193 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[3] Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Điều 69 Luật đất đai năm 2013;

[4] Sau khi Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử và ban hành Bản án hành chính phúc thẩm số 676/2020/HC-PT ngày 29/10/2020 với nội dung bác khởi kiện của bà Nguyễn Thị C yêu cầu hủy Quyết định số 4652/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi của bà Nguyễn Thị C 53,1 m² thuộc Thửa đất số 51, Tờ bản đồ số 4 tại số 40/56 Đường số 2, Khu phố 3, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức để thực hiện dự án xây dựng Trường đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thì vào ngày 04/01/2021, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND tính hỗ trợ, chi trả bổ sung về lãi suất ngân hàng, tính theo Luật quản lý thuế trên một số khoản tiền đã bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 4652/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức. Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 chi trả, hỗ trợ bổ sung cho bà Nguyễn Thị C với tổng số tiền 17.287.321 đồng.

Như vậy, việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của bà Nguyễn Thị C đã được giải quyết tại Quyết định số 4652/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Bản án hành chính phúc thẩm số 676/2020/HC-PT ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, còn Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức chỉ là chi trả bổ sung hỗ trợ tiền lãi theo Luật quản lý thuế, nên không có căn cứ để chấp nhận khởi kiện của bà Nguyễn Thị C yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức bồi thường nhân hệ số K và bố trí tái định cư cho bà và yêu cầu hủy Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.

[5] Bà Nguyễn Thị C không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của bà là có căn cứ và hợp pháp nên không có căn cứ để chấp nhận, giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[6] Do không được chấp nhận kháng cáo nên người kháng cáo phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, nhưng do bà Nguyễn Thị C là người cao tuổi nên được miễn.

[7] Quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2. Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị C; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 325/2024/HC-ST ngày 29/7/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bác đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị C yêu cầu hủy Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ bổ sung trong Dự án xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tại phường Linh Trung và phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức và không chấp nhận yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức bố trí đất nền tái định cư cho bà Nguyễn Thị C.

3. Bà Nguyễn Thị C được miễn án phí hành chính phúc thẩm;

4. Quyết định của Bản án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, NTHN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Công